

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP

Địa chỉ: 111A Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán tổng hợp	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp	8 - 9
Thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp	10 – 47
Phụ lục báo cáo tài chính tổng hợp	48 - 55



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP

Địa chỉ: Số 111A Đường Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cho giai đoạn tài chính từ ngày
01/11/2016 đến ngày 31/12/2016

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây dựng Số 1 – CTCP (dưới đây gọi tắt là “ Tổng Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm đã được kiểm toán của Tổng Công ty cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Tổng Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Lê Dũng	Chủ tịch
Ông Lê Hữu Việt Đức	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Dũng	Thành viên
Ông Nguyễn Quốc Cường	Thành viên
Ông Nguyễn Công Khai	Thành viên
Ông Lê Thành	Thành viên
Ông Phan Văn Vũ	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Tổng Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Trần Thị Tố Loan	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Kiểm soát viên
Bà Trần Thị Tuyết	Kiểm soát viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Tổng Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Lê Hữu Việt Đức	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đức Dũng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Trung Thanh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Huỳnh Tấn Trí	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trí Mạnh	Phó Tổng Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính tổng hợp cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016 phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính tổng hợp cũng như kết quả kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của Tổng Công ty trong kỳ. Trong việc lập báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tổng Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Lập báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính tổng hợp của Tổng Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính tổng hợp được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Tổng Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP

Địa chỉ: Số 111A Đường Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cho giai đoạn tài chính từ ngày
01/11/2016 đến ngày 31/12/2016

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tổng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính tổng hợp.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư Vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tổng hợp của Tổng Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc



Lê Hữu Việt Đức
Tổng Giám đốc

TP.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2017

Số: 07B-2017/BCKT-RSM HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính tổng hợp

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Tổng Công ty Xây dựng Số 1 – CTCP (dưới đây gọi tắt là “Tổng Công ty”), được lập ngày 31 tháng 03 năm 2017 từ trang 05 đến trang 47, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

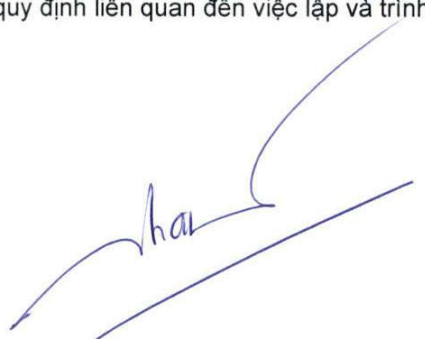
Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp của Tổng Công ty Xây dựng Số 1 – CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.



Đặng Thị Hồng Loan
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN Đăng ký hành nghề kiểm toán:
0425-2016-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2017



Phạm Thị Bích Hạnh
Kiểm toán viên
Số Giấy CN Đăng ký hành nghề kiểm toán:
1505-2016-026-1

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCPĐịa chỉ: 111A Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**Cho giai đoạn tài chính từ ngày
01/11/2016 đến ngày 31/12/2016**Mẫu số B 01 - DN****BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2016	Tại ngày 01/11/2016
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		4.514.104.229.560	4.176.832.598.554
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	894.243.133.839	1.139.581.094.205
1. Tiền	111		245.516.121.507	346.135.745.361
2. Các khoản tương đương tiền	112		648.727.012.332	793.445.348.844
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		330.171.839.194	314.157.126.710
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		330.171.839.194	314.157.126.710
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.258.319.283.881	2.117.685.066.530
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	1.098.708.478.065	1.114.546.334.022
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	1.044.246.633.401	883.369.134.185
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6	115.903.665.415	119.769.598.323
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(539.493.000)	-
IV. Hàng tồn kho	140		794.692.902.403	428.147.795.054
1. Hàng tồn kho	141	5.7	794.692.902.403	428.147.795.054
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		236.677.070.243	177.261.516.055
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		27.845.664.849	42.934.418.563
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		175.977.648.162	101.955.506.326
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.13	29.686.615.665	29.349.096.079
4. Tài sản ngắn hạn khác	155		3.167.141.567	3.022.495.087
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3.500.021.632.397	3.465.178.668.374
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		885.067.203.115	958.305.273.779
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	5.5	770.941.234.492	807.536.816.769
2. Phải thu dài hạn khác	216	5.6	114.125.968.623	150.768.457.010
II. Tài sản cố định	220		404.707.476.923	411.839.998.171
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	306.586.114.079	312.839.580.199
Nguyên giá	222		461.623.897.110	461.595.792.110
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(155.037.783.031)	(148.756.211.911)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		2.167.813.367	2.271.453.847
Nguyên giá	225		3.731.057.272	3.731.057.272
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(1.563.243.905)	(1.459.603.425)
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.9	95.953.549.477	96.728.964.125
Nguyên giá	228		114.369.022.826	114.369.022.826
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(18.415.473.349)	(17.640.058.701)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.046.294.133.294	931.034.181.519
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.10	1.046.294.133.294	931.034.181.519
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		1.151.219.680.047	1.150.134.991.047
1. Đầu tư vào công ty con	251	5.2	403.607.674.258	403.607.674.258
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	5.2	679.632.435.919	679.632.435.919
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5.2	67.979.569.870	66.894.880.870
V. Tài sản dài hạn khác	260		12.733.139.018	13.864.223.858
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		12.733.139.018	13.864.223.858
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		8.014.125.861.957	7.642.011.266.928

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCPĐịa chỉ: 111A Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**Cho giai đoạn tài chính từ ngày
01/11/2016 đến ngày 31/12/2016**Mẫu số B 01 - DN****BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2016	Tại ngày 01/11/2016
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		6.694.130.476.987	6.304.401.658.498
I. Nợ ngắn hạn	310		3.741.315.012.598	3.389.274.540.175
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	5.11	572.932.665.474	443.550.035.082
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.12	606.145.905.799	602.168.777.355
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.13	5.176.933.742	4.205.273.539
4. Phải trả người lao động	314		42.431.491.442	47.491.282.144
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.14	201.470.290.326	289.266.631.582
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.15	14.070.664.542	52.945.602.462
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17	2.256.233.349.915	1.890.144.590.653
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		42.853.711.358	59.502.347.358
II. Nợ dài hạn	330		2.952.815.464.389	2.915.127.118.323
1. Phải trả người bán dài hạn	331	5.11	204.179.757.904	191.632.508.206
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	5.12	203.327.013.884	144.554.585.315
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	5.14	22.868.655.624	18.907.712.215
4. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	5.16	60.893.578.228	77.498.994.699
5. Phải trả dài hạn khác	337	5.15	33.668.571.314	32.843.192.140
6. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.17	2.375.015.156.511	2.396.827.394.824
7. Dự phòng phải trả dài hạn	342		52.862.730.924	52.862.730.924
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	5.18	1.319.995.384.970	1.337.609.608.430
I. Vốn chủ sở hữu	410		1.319.995.384.970	1.337.609.608.430
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		1.100.000.000.000	1.100.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.100.000.000.000	1.100.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		110.497.485.118	110.497.485.118
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		72.479.059.968	72.479.059.968
5. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		32.653.207.213	54.633.063.344
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		4.365.632.671	-
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		4.365.632.671	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		8.014.125.861.957	7.642.011.266.928



Trần Thị Ngọc Thủy
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2017



Huỳnh Anh Dũng
Kế toán trưởng



Lê Hữu Việt Đức
Tổng Giám đốc

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCPĐịa chỉ: 111A Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**Cho giai đoạn tài chính từ ngày
01/11/2016 đến ngày 31/12/2016**Mẫu số B 02 - DN****BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ ngày	Từ ngày
			01/11/2016 đến ngày 31/12/2016	01/01/2016 đến ngày 31/10/2016
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		864.462.594.911	4.530.516.416.073
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	864.462.594.911	4.530.516.416.073
3. Giá vốn hàng bán	11	6.2	828.306.264.886	4.405.932.679.466
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		36.156.330.025	124.583.736.607
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	25.632.948.235	284.142.834.495
6. Chi phí tài chính	22	6.4	34.827.767.073	206.379.272.603
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		34.637.349.861	163.364.238.801
7. Chi phí bán hàng	25		1.723.783.618	6.596.907.476
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.5	19.304.216.095	71.570.859.679
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5.933.511.474	124.179.531.344
10. Thu nhập khác	31		169.069.330	3.975.299.786
11. Chi phí khác	32		1.736.948.133	20.763.670.643
12. Lợi nhuận khác	40		(1.567.878.803)	(16.788.370.857)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.365.632.671	107.391.160.487
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4.365.632.671	107.391.160.487


Trần Thị Ngọc Thủy
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2017


Huỳnh Anh Dũng
Kế toán trưởng**Lê Hữu Việt Đức**
Tổng Giám đốc

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCPĐịa chỉ: 111A Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**Cho giai đoạn tài chính từ ngày
01/11/2016 đến ngày 31/12/2016**Mẫu số B 03 - DN****BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP****(Theo phương pháp gián tiếp)**

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016	Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/10/2016
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		4.365.632.671	107.391.160.487
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	6.6	6.975.144.480	29.978.558.451
Các khoản dự phòng	03		539.493.000	30.903.798.777
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(1.465.520.683)	35.801.395.974
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(22.058.198.071)	(274.385.431.130)
Chi phí lãi vay	06	6.4	34.637.349.861	163.364.238.801
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		22.993.901.258	93.053.721.360
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(175.812.118.676)	1.327.993.433.063
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(360.790.876.907)	469.777.618.867
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		201.574.410.835	(2.246.326.118.756)
Tăng giảm chi phí trả trước	12		16.219.838.554	(23.290.691.941)
Tiền lãi vay đã trả	14		(41.617.756.841)	(131.860.107.120)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	359.577.141.928
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(38.628.492.131)	(432.852.206.006)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(376.061.093.908)	(583.927.208.606)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(205.284.432.234)	(442.174.485.872)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		50.480.000	27.272.727
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(65.764.712.484)	(265.326.503.740)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		49.750.000.000	133.587.482.991
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(1.084.689.000)	(26.874.089.718)
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		8.718.863.351	192.121.966.107
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(213.614.490.367)	(408.638.357.505)

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCPĐịa chỉ: 111A Pasteur, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**Cho giai đoạn tài chính từ ngày
01/11/2016 đến ngày 31/12/2016

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ ngày	Từ ngày
			01/11/2016 đến ngày 31/12/2016	01/01/2016 đến ngày 31/10/2016
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	925.680.474.000
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(358.758.761.972)
3. Tiền thu từ đi vay	33	7.2	991.614.769.098	4.249.375.460.743
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	7.3	(647.107.632.399)	(3.547.855.472.543)
5. Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35		(230.615.750)	(1.199.234.927)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		344.276.520.949	1.267.242.465.301
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG KỲ	50		(245.399.063.326)	274.676.899.190
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5.1	1.139.581.094.205	864.931.107.064
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		61.102.960	(26.912.049)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	5.1	894.243.133.839	1.139.581.094.205


Trần Thị Ngọc Thủy
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2017


Huỳnh Anh Dũng
Kế toán trưởngLê Hữu Việt Đức
Tổng Giám đốc